HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2022/NQ-HĐND	*Thái Nguyên, ngày 29 tháng 7 năm 2022*

Trung tâm Thông tin
Văn phòng Ủy ban nhân dân, Tỉnh Thái Nguyên
12-08-2022 09:22:27 +07:00

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Nghị quyết số: 16/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố) được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (không bao gồm việc đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học).

Trường hợp việc đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố) thực hiện theo đề án/dự án theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và đề án/dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của đề án/dự án đó.

2. Đối tượng áp dụng

a) Những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng;

b) Những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố) được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng;

c) Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

Căn cứ tình hình thực tế và kinh phí được cấp có thẩm quyền phân bổ hằng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng quyết định các nội dung chi, mức chi cụ thể cho phù hợp với quy định tại Điều này; đồng thời, phải bảo đảm bố trí kinh phí để thực hiện theo đúng nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền giao và trong phạm vi dự toán được phân bổ, cụ thể như sau:

1. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung

a) Học viên học tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp tỉnh tổ chức: Mức chi tối đa 70.000 đồng/người/ngày;

b) Học viên học tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp huyện tổ chức: Mức chi tối đa 50.000 đồng/người/ngày.

2. Chi hỗ trợ chi phí đi lại (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết) trong trường hợp nơi cư trú của học viên cách cơ sở đào tạo, bồi dưỡng từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các đơn vị cấp xã còn lại); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày học tập trung tại cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ).

Mức chi hỗ trợ không vượt quá mức chi quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước; mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và mức chi, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 (viết tắt là Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh).

3. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng, một buổi giảng được tính bằng 05 tiết học)

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên;

b) Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, số giờ giảng vượt định mức được thanh toán theo quy định hiện hành về chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong

các cơ sở giáo dục công lập được quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. Trường hợp các giảng viên này được mời tham gia giảng dạy tại các lớp học do các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác tổ chức thì vẫn được hưởng theo chế độ thù lao giảng viên theo quy định.

4. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên

Tuỳ theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng quyết định chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên phù hợp với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên

Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê thì thực hiện chi theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Chi dịch thuật

Thực hiện mức chi dịch thuật theo quy định tại Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

7. Chi nước uống phục vụ lớp đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện theo mức chi giải khát giữa giờ đối với hội nghị quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế

a) Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế.

b) Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng quyết định mức hỗ trợ không vượt quá mức chi công tác phí quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.

9. Chi biên soạn chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, các cơ quan, đơn vị chủ trì biên soạn chương trình, giáo trình quyết định mức chi cho phù hợp với từng chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

10. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi

Thực hiện theo mức chi ra đề thi, coi thi, chấm thi quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện quy đổi thời gian ra giờ chuẩn theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

11. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc

Căn cứ khả năng nguồn kinh phí, căn cứ số lượng học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc của từng lớp, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được quyết định chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc theo mức tối đa không quá 200.000 đồng/học viên.

12. Chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng

Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc cơ quan, đơn vị, tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng được phép trích tối đa không quá 10% trên tổng kinh phí của mỗi lớp đào tạo, bồi dưỡng và được tính trong phạm vi nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được phân bổ để chi phí cho các nội dung chi bao gồm: Chi công tác phí cho cán bộ quản lý lớp của cơ sở đào tạo (nếu có); chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp (nếu có) và các khoản chi khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học (nếu có).

Kinh phí phục vụ quản lý lớp đào tạo, bồi dưỡng không chi hết, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ quan, đơn vị, tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng được chủ động sử dụng cho các nội dung khác có liên quan phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố). Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ quan, đơn vị, tổ chức lớp đào tạo,

bồi dưỡng có trách nhiệm quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ về định mức chi quản lý và sử dụng khoản kinh phí quản lý lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

13. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp đào tạo, bồi dưỡng

a) Chi thuê hội trường, phòng học; thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy (đèn chiếu, máy vi tính, thiết bị khác,...);

b) Chi mua, in ấn giáo trình, tài liệu trực tiếp phục vụ lớp đào tạo, bồi dưỡng (không bao gồm tài liệu tham khảo); chi in và cấp chứng chỉ;

c) Chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên

Các khoản chi phí thực tế nêu trên khi thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hoá đơn theo quy định. Đối với các khoản chi thuê phòng học, thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy phải có hợp đồng, hoá đơn theo quy định; trong trường hợp mượn cơ sở vật chất của các cơ quan, đơn vị khác tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nhưng vẫn phải thanh toán các khoản chi phí điện, nước, vệ sinh, an ninh, phục vụ, thì chứng từ thanh toán là bản hợp đồng và thanh lý hợp đồng công việc giữa hai bên kèm theo phiếu thu của cơ quan, đơn vị cho mượn cơ sở vật chất; bên cho mượn cơ sở vật chất hạch toán khoản thu này để giảm chi kinh phí hoạt động của đơn vị.

14. Chi các hoạt động phục vụ trực tiếp công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng

a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, hội đồng xét kết quả, lễ khai giảng, bế giảng; chi đi công tác để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

c) Chi văn phòng phẩm, điện, nước, thông tin liên lạc, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng: Căn cứ chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn

tỉnh Thái Nguyên (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố) được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ, thì khuyến khích vận dụng nội dung chi và mức chi quy định tại Nghị quyết này nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trường hợp cần có mức chi cao hơn thì cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng quyết định phù hợp khả năng nguồn kinh phí của đơn vị.

Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.